

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 453/QĐ-TTg ngày 18/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xây dựng cửa khẩu thông minh tại lối thông quan cầu đường bộ Kim Thành và lối thông quan Bản Vược thuộc cửa khẩu quốc tế Lào Cai

Thực hiện Quyết định số 453/QĐ-TTg ngày 18/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xây dựng cửa khẩu thông minh tại lối thông quan cầu đường bộ Kim Thành và lối thông quan Bản Vược thuộc cửa khẩu quốc tế Lào Cai (*sau đây viết tắt là Quyết định số 453/QĐ-TTg ngày 18/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ*); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch triển khai cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

1. Mục đích

- Cụ thể hóa việc triển khai thực hiện Quyết định số 453/QĐ-TTg ngày 18/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ.
- Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng mô hình cửa khẩu thông minh trên địa bàn tỉnh Lào Cai theo đúng lộ trình, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn và yêu cầu quản lý nhà nước.
- Xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong quá trình tổ chức thực hiện; tăng cường phối hợp giữa các lực lượng chức năng tại cửa khẩu và giữa tỉnh Lào Cai với các bộ, ngành Trung ương và phía Trung Quốc.

2. Yêu cầu

- Bám sát nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ và tiến độ tại Quyết định số 453/QĐ-TTg ngày 18/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ theo đúng chức năng, thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị.
- Việc triển khai phải bảo đảm tính khả thi, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm; gắn với yêu cầu bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu, bảo vệ bí mật nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.
- Các nhiệm vụ được xác định rõ trong Phụ lục kèm theo Kế hoạch bảo đảm theo dõi, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện.

3. Nguyên tắc thực hiện

- Công tác lãnh đạo việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch phải thống nhất, đồng bộ, hiệu quả; có sự phân công rõ ràng, không chồng chéo giữa các cơ quan, đơn vị.
- Công tác phối hợp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và yêu cầu quản lý theo lĩnh vực chuyên ngành.

c) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị của tỉnh với các Bộ, ngành Trung ương và các cơ quan phía Trung Quốc trong quá trình tổ chức thực hiện;

d) Bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả, kịp thời xử lý phát sinh, vướng mắc phát sinh (thảo luận, thống nhất với phía Trung Quốc và báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định).

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

Việc triển khai, thực hiện Quyết định số 453/QĐ-TTg ngày 18/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ, tập trung vào một số nội dung cụ thể như sau:

1. Tại lối thông quan cầu đường bộ Kim Thành

a) Giai đoạn 1 từ Quý II/2026 đến hết Quý I/2027 (Lựa chọn nhà đầu tư; xây dựng cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, hệ thống công nghệ thông tin; hoàn thiện cơ sở pháp lý):

- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, thủ tục, quy trình, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phục vụ triển khai mô hình cửa khẩu thông minh. Phân định rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân tham gia vào quy trình xuất nhập khẩu hàng hóa.

- Trao đổi về cơ chế thử nghiệm vận chuyển hàng hóa qua cửa khẩu đường bộ bằng phương tiện giao thông thông minh tự động hóa hoàn toàn (sử dụng phương tiện dẫn đường thông minh theo công nghệ AI - IGV); chia sẻ dữ liệu, thời gian làm việc tại cửa khẩu trong mô hình cửa khẩu thông minh.

- Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư; xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng, mua sắm, lắp đặt trang thiết bị kỹ thuật và hệ thống công nghệ thông tin từ nguồn vốn nhà nước và nguồn vốn của nhà đầu tư.

- Đấu nối đồng bộ về cơ sở hạ tầng và cơ sở dữ liệu thông tin với phía Trung Quốc để vận hành mô hình cửa khẩu thông minh.

- Tổ chức các hoạt động đào tạo, tập huấn, chuyển giao công nghệ từ đối tác kỹ thuật cho các bên liên quan để quản lý, vận hành mô hình cửa khẩu thông minh.

b) Giai đoạn 2 từ Quý II/2027 (Triển khai vận hành và phát triển hạ tầng cửa khẩu thông minh):

- Tổ chức giám sát quá trình vận hành mô hình cửa khẩu thông minh. Trong quá trình vận hành thường xuyên kiểm tra, đánh giá, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

- Xây dựng mở rộng, hoàn thiện hệ thống kho bãi và các dịch vụ logistics.

- Tiếp tục nghiên cứu, đàm phán với phía Trung Quốc về bố trí làn riêng phục vụ vận chuyển hàng hóa qua cửa khẩu bằng phương tiện giao thông thông minh tự động hóa hoàn toàn.

2. Tại lối thông quan Bản Vược

a) Giai đoạn 1 từ Quý II/2026 đến hết Quý IV/2028 (Mở lối thông quan Bản Vược; khai thác khoáng sản theo quy định; lựa chọn nhà đầu tư; xây dựng cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, hệ thống công nghệ thông tin; hoàn thiện cơ sở pháp lý):

- Báo cáo, giải trình với Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh loại hình đối với lối thông quan Bản Vược (từ cửa khẩu quốc tế thành lối thông quan thuộc cửa khẩu quốc tế Lào Cai). Thực hiện trình tự, thủ tục theo quy định để mở chính thức lối thông quan Bản Vược - Bá Sái thuộc cửa khẩu quốc tế Lào Cai - Hà Khẩu.

- Điều chỉnh quy hoạch: Điều chỉnh Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Lào Cai tại Quyết định 866/QĐ-TTg ngày 18/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

- Khai thác khoáng sản và bàn giao hoàn trả mặt bằng: Thực hiện cấp Chủ trương đầu tư và chấp thuận nhà đầu tư đối với dự án khai thác quặng apatit tại Khai trường 27, 28, 29; phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với dự án; tổ chức cấp Giấy phép khai thác khoáng sản Khai trường 27, 28, 29; hướng dẫn nhà đầu tư ưu tiên lập hồ sơ khai thác, lộ trình đẩy nhanh khai thác đối với các phần diện tích chồng lấn với các quy hoạch (khai trường 28, 29) của các dự án liên quan; giám sát, đôn đốc chủ đầu tư dự án đẩy nhanh tiến độ khai thác, đóng cửa mỏ và sớm hoàn trả mặt bằng phần diện tích thuộc phạm vi dự án cửa khẩu thông minh tại khai trường 28 đúng theo quy định của pháp luật để triển khai xây dựng các hạng mục hạ tầng cửa khẩu theo Đề án.

- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, thủ tục, quy trình, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phục vụ triển khai mô hình cửa khẩu thông minh. Phân định rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân tham gia vào quy trình xuất nhập khẩu hàng hóa.

- Trao đổi về cơ chế thử nghiệm vận chuyển hàng hóa qua cửa khẩu đường bộ bằng phương tiện giao thông thông minh tự động hóa hoàn toàn (sử dụng phương tiện dẫn đường thông minh theo công nghệ AI - IGV); chia sẻ dữ liệu, thời gian làm việc tại cửa khẩu trong mô hình cửa khẩu thông minh.

- Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư; xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng, mua sắm, lắp đặt trang thiết bị kỹ thuật và hệ thống công nghệ thông tin từ nguồn vốn nhà nước và nguồn vốn của nhà đầu tư.

- Đấu nối đồng bộ về cơ sở hạ tầng và cơ sở dữ liệu thông tin với phía Trung Quốc để vận hành mô hình cửa khẩu thông minh.

- Tổ chức các hoạt động đào tạo, tập huấn, chuyển giao công nghệ từ đối tác kỹ thuật cho các bên liên quan để quản lý, vận hành mô hình cửa khẩu thông minh.

b) Giai đoạn 2 từ Quý I/2029 (Triển khai vận hành và phát triển hạ tầng cửa khẩu thông minh):

- Tổ chức giám sát quá trình vận hành mô hình cửa khẩu thông minh. Trong quá trình vận hành thường xuyên kiểm tra, đánh giá, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

- Xây dựng mở rộng, hoàn thiện hệ thống kho bãi và các dịch vụ logistics;

- Tiếp tục nghiên cứu, đàm phán với phía Trung Quốc về bố trí làn riêng phục vụ vận chuyển hàng hóa qua cửa khẩu bằng phương tiện giao thông thông minh tự động hóa hoàn toàn.

(Nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan, đơn vị theo Phụ lục gửi kèm)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Kinh phí thực hiện Đề án từ các nguồn: ngân sách nhà nước (gồm ngân sách địa phương và ngân sách trung ương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công), vốn ngoài ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác. Đồng thời, lồng ghép nguồn vốn của các chương trình, đề án đã được phê duyệt và huy động nguồn kinh phí xã hội hóa để triển khai đồng bộ mô hình cửa khẩu thông minh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì có trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai chi tiết; tổ chức thực hiện bảo đảm tiến độ, chất lượng; chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện.

2. Giao các cơ quan, đơn vị **định kỳ trước ngày 20 hàng tháng** (hoặc đột xuất khi có yêu cầu) báo cáo kết quả thực hiện về Ban Quản lý Khu kinh tế để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Giao Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lào Cai chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch; kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung phù hợp với tình hình thực tế. **Định kỳ trước ngày 25 hàng tháng**, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc phát sinh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xử lý theo thẩm quyền; đồng thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo các bộ, ngành Trung ương theo quy định.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lào Cai) để xem xét, chỉ đạo.

Căn cứ nội dung của Kế hoạch, yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành, địa phương và các đơn vị phối hợp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, ngành: Công an, Quốc phòng, Y tế, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Ngoại giao, Khoa học và Công nghệ, Công Thương, Xây dựng;
- Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng;
- Cục Hải quan - Bộ Tài chính;
- TT. Tỉnh ủy và HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó CTUBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các sở, ngành: Công an, Ban chỉ huy Bộ đội biên phòng, Chi cục Hải quan khu vực VII, Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế; Công Thương, Tài chính, Y tế, Ngoại vụ;
- Trung tâm Kiểm dịch y tế Quốc tế; Chi cục Kiểm dịch Thực vật vùng VIII; Chi cục Chăn nuôi và Thú y vùng I;
- UBND phường Lào Cai và xã Bát Xát;
- Chánh VP, Phó CVP(đ/c Hùng);
- Lưu: VT, KT(Long).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thành Sinh